

KINH 1327. THỨC-CA-LA¹

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở trong vườn Trúc, khu Ca-lan-đà, thành Vương xá. Bấy giờ, có Tỳ-kheo-ni Thức-ca-la² ở trong chúng Tỳ-kheo-ni tại vườn vua, được mọi người thành Vương xá cung kính cúng dường như A-la-hán.

Một hôm, nhân ngày cát tinh³, dân chúng thành Vương xá tụ tập đại hội vui vẻ, nên ngày đó bỏ sót, không cúng dường. Lúc đó có một quỷ thần vì kính trọng Tỳ-kheo-ni ấy nên vào trong đường làng thành Vương xá, đến từng nhà nói kệ:

*Nhân dân thành Vương xá,
Say sưa, ngủ mê mệt,
Không siêng cúng dường kia,
Tỳ-kheo-ni Thức-ca.
Nhờ khéo tu các căn,
Tên gọi Thức-ca-la;
Khéo nói pháp ly cấu,
Nơi Niết-bàn thanh lương.
Thuận nghe những lời ấy,
Suốt ngày vui không chán.
Nương trí tuệ nghe pháp,
Được qua dòng sanh tử.
Như thương nhân đi biển,
Nương vào sức Mã vương⁴.*

Khi ấy có một vị Ưu-bà-tắc đem y cúng Tỳ-kheo-ni Thức-ca-la; lại có một vị Ưu-bà-tắc đem thức ăn cúng dường. Lúc ấy, vị quỷ thần kia liền nói kệ:

Ưu-bà-tắc trí tuệ,

1. S. 10. 9-10. Sikkā; N^o100(327).
2. Thức-ca-la 叔迦羅. Pāli: Sikkā bhikkhunī.
3. Cát tinh nhật 吉星日. N^o100(327): Lễ hội sao Câu-mật-đầu 俱蜜頭星會. Pāli: komudī, ngày rằm tháng Kattika, hay Ca-đề tháng cuối mùa mưa.
4. Mã vương 馬王. Pāli: Valāhaka, ngựa thần của Chuyển luân vương.

*Được phước lợi rất nhiều;
Cúng y Thúc-ca-la,
Nên là các phiền não.
Ưu-bà-tắc trí tuệ,
Được phước lợi rất nhiều;
Vì cúng ăn Ca-la,
Nên là sự tích tụ.*

Sau khi vị quỷ thần kia nói kệ xong, liền biến mất.

M